

Số: **211/2020/QĐST-HNGĐ**

*Quận 5, ngày 17 tháng 8 năm 2020*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 5 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Căn cứ vào khoản 3, khoản 4 Điều 143; khoản 2 Điều 146; Điều 149; Điều 212; Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84, Điều 107, Điều 110, Điều 116 và Điều 117 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào khoản 3 Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 104/2020/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 5 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Ông Bùi Quốc Đ, sinh năm 1990;

Địa chỉ thường trú: Đường A, Phường B, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bà Phạm Ngọc Uyên C, sinh năm 1990;

Địa chỉ thường trú: Đường A, Phường B, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Ông Bùi Quốc Đ và bà Phạm Ngọc Uyên C thật sự tự nguyện ly hôn và tự khai có 02 (hai) người con chung tên Bùi Chấn H, sinh ngày 07/5/2017 và Bùi Ngọc Uyên N, sinh ngày 12/10/2019; đôi bên thống nhất giao cả hai người con chung cho bà Phạm Ngọc Uyên C trực tiếp nuôi dưỡng, ông Bùi Quốc Đ cấp dưỡng nuôi con chung 15.000.000/tháng/02 trẻ (mười lăm triệu đồng mỗi tháng cho hai trẻ); việc cấp dưỡng được thực hiện vào ngày 25 (hai mươi lăm) dương lịch hàng tháng, bắt đầu thực hiện từ tháng 9 năm 2020 cho đến khi tất cả con chung lần lượt trưởng thành (đủ mười tám tuổi); ông Đ và bà C tự thỏa thuận về tài sản chung và không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Nhận thấy sự thỏa thuận nêu trên là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Bùi Quốc Đ và bà Phạm Ngọc Uyên C thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Đôi bên thống nhất giao cả hai người con chung tên Bùi Chấn H, sinh ngày 07/5/2017 và Bùi Ngọc Uyên N, sinh ngày 12/10/2019 cho bà Phạm Ngọc Uyên C trực tiếp nuôi dưỡng, ông Bùi Quốc Đ cấp dưỡng nuôi con chung 15.000.000/tháng/02 trẻ (mười lăm triệu đồng mỗi tháng cho hai trẻ); việc cấp dưỡng được thực hiện vào ngày 25 (hai mươi lăm) dương lịch hàng tháng, bắt đầu thực hiện từ tháng 9 năm 2020 cho đến khi tất cả con chung lần lượt trưởng thành (đủ mười tám tuổi).

Việc giao nhận tiền cấp dưỡng do hai bên tự thực hiện hoặc tại Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con mà người trực tiếp nuôi dưỡng cùng các thành viên gia đình không được cản trở. Ngược lại, cha, mẹ không trực tiếp nuôi con nếu lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Trong trường hợp có lý do chính đáng, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được luật định, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Ông Bùi Quốc Đ và bà Phạm Ngọc Uyên C tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

- Về nợ chung: Ông Bùi Quốc Đ và bà Phạm Ngọc Uyên C cùng khai không có nợ chung, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

2. Lệ phí thuận tình ly hôn là 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng). Được trừ vào số tiền ông Bùi Quốc Đ và bà Phạm Ngọc Uyên C đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2018/0035871 ngày 12 tháng 5 năm 2020 của Chi Cục Thi hành án dân sự Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh. Ông Bùi Quốc Đ và bà Phạm Ngọc Uyên C đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND Quận 5;
- UBND Phường B, Quận C, Tp.HCM  
(Giấy Chứng nhận đăng ký kết hôn số 9,  
ngày 20/02/2017);
- Chi Cục THADS Quận 5;
- Lưu: VP, Hồ sơ việc dân sự.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Văn Chính**